

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
GIA ĐÌNH – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 28/10 - 22/11/2024

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	- Trẻ có thể thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh..	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên + Co duỗi từng tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau) - Lưng, bụng + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. - Chân: + Bước tại chỗ + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối..	- Thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên + Co duỗi từng tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau) - Lưng, bụng + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. - Chân: + Bước tại chỗ + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.. - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Chim bay cò bay.	
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi trên vạch thẳng kẻ trên sàn + Bước liên tục vào vòng	- Đi trên vạch thẳng kẻ trên sàn - Bước liên tục vào vòng	- Hoạt động học: + Đi trên vạch thẳng kẻ trên sàn - Hoạt động chơi: + Trò chơi VĐ: Mèo bắt chuột. - Hoạt động học: + Bước liên tục vào vòng - Hoạt động chơi: + Trò chơi vận động:	

			Chuyên bóng	
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay - mắt trong vận động: + Tung bóng lên cao và bắt bóng	- Tung bóng lên cao và bắt bóng	- Hoạt động học: + Tung bóng lên cao và bắt bóng - Hoạt động chơi: + Trò chơi vận động: Chạy tiếp sức	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - + Bò dích dắc qua 5 điểm	- Bò dích dắc qua 5 điểm	- Hoạt động học: + Bò dích dắc qua 5 điểm - Hoạt động chơi: + Trò chơi VĐ: Nhảy tiếp sức	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình người, ngôi nhà	- Tô, vẽ hình.	- Hoạt động học + Vẽ theo ý thích + Vẽ ngôi nhà của bé + Vẽ quà tặng cô giáo - Hoạt động chơi + Góc nghệ thuật: Vẽ người thân, vẽ ngôi nhà...	

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

14	- Trẻ có 1 số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Trẻ biết vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	- Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời: nhắc trẻ đội mũ, đi dép, thay áo khi trời nóng + Trò chuyện với trẻ về việc giữ gìn vệ sinh thân thể: vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	
15	- Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	- Hoạt động học: + KPKH: Tìm hiểu về đồ dùng trong gia đình + Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về những vật dụng nguy	

	nên nghịch		hiểm đến tính mạng: Bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng	
18	- Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: + Trẻ biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	- Hoạt động học: + Thực hành: Nói địa chỉ, nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

23	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	- Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu	- Hoạt động học: + Tìm hiểu về đồ dùng trong gia đình. - Hoạt động chơi: + Thực hành phân loại đồ dùng trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu - KPKH: Trải nghiệm về ngày 20/11 + TCM: Bắt chước tạo dáng	
25	- Trẻ sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván độc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.			

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

28	- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu ? “ Là số mấy ?...	- Đếm trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng. - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3	- Hoạt động học: + củng cố nhận biết đối tượng trong phạm vi 3, Nb chữ số 3 – số thứ tự trong phạm vi 3. - Hoạt động chơi: + Thực hành: Đếm đồ dùng trong gia đình. + TCM: Tìm đúng số	
29	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 3.			

			nhà	
32	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm - Tách hai nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	- Hoạt động học: + Tách gộp trong phạm vi 3.	
33	- Trẻ biết Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng và số thứ tự			

c) Khám phá xã hội

42	- Trẻ nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình.	- Hoạt động học: KPXH + Trò chuyện về GD của bé - Hoạt động chơi chiều: + Trò chuyện về tên, công việc, của bố mẹ và các thành viên trong gia đình trẻ, nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình của trẻ. - Hoạt động chơi: + TCM: Gia đình của bé.	
43	- Trẻ nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện			

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

a, Nghe hiểu lời nói

52	- Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Nghe hiểu nội dung kể truyện, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học: + TCTV: nghe, hiểu các từ: " cái bát" "cái đĩa", "cái thìa", "cái cốc", "cái ấm" "cái chuyên", "bình đựng nước" + Thơ: "Thương ông" " Khập khiễng", " nhẵn nhớt", " sung sướng", "em yêu nhà em", " Ngày 20/11" + Ca dao: Công cha như núi Thái Sơn. - Hoạt động chơi: + Nghe giải câu đố về	
----	--	--	---	--

			cái gương, cái quạt nan, cái giường, cái ghế... TCM: Tập tầm vông	
<i>b. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</i>				
53	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	- Hoạt động học: + TCTV: nghe, hiểu các từ: " cái bát" "cái đĩa", "cái thìa", "cái cốc", "cái ấm chuyên", "bình đựng nước.... + Thực hành: Kể về gia đình trẻ và một số đồ dùng trong gia đình. + Thực hành gọi tên các đồ vật trong gia đình: Đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống, đồ dùng để mặc, đồ dùng vệ sinh, đồ điện... - Hoạt động chơi: + Chơi góc: "thái", "giã", "nấu"	
55	- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định về gia đình	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép .	- Hoạt động học : TCTV + Thực hành nói các câu : " cái bát sứ màu trắng", "cái đĩa để đựng thức ăn", "cái thìa để xúc cơm", "cái cốc làm bằng thủy tinh", "cái ấm chuyên để pha chè", "..... + Trò chuyện về các thành viên trong gia đình trẻ, đồ dùng trong gia đình.	
57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	- Hoạt động học: + Thơ: "Thương ông", "em yêu nhà em", "ngày 20/11" + Cho trẻ đọc các bài ca dao	

58	- Trẻ có thể kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe	- Hoạt động học: Truyện: "Vẽ chân dung mẹ"	
61	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	- Hoạt động chơi + Góc phân vai: Bán hàng, nấu ăn	
c. Làm quen với việc đọc – viết				
64	- Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “Đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	- Hoạt động chơi: + Góc thư viện: làm sách về chủ đề; Xem sách, truyện.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
67	- Trẻ nói được tên, của bố mẹ	- Tên của bố mẹ - Khả năng của bản thân trong gia đình	- Hoạt động học + Trò chuyện về gia đình của bé - Hoạt động chơi: + Bé giới thiệu về gia đình mình.	
70	- Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ dùng để ăn, để uống vào nơi quy định.	- Hoạt động chơi: Chơi góc xây dựng, phân vai... - Hoạt động học: - Hoạt động ăn: + Thực hành cất đồ dùng để ăn, để uống vào nơi quy định - Hoạt động lao động: + Bé làm trực nhật	
71	- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ qua tranh ảnh	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người thân	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện về một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) của người thân trong gia đình.	
76	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và	- Một số quy định ở gia đình muốn đi chơi phải xin phép.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về sự quan tâm yêu mến	

	gia đình: Sau khi chơi cát đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	những người thân trong gia đình - Hoạt động chơi: + Trò chuyện về một số quy định ở gia đình + Thực hành: Kể về những quy định ở gia đình trẻ - Hoạt động lao động: + Thực hành: Cát đồ dùng gia đình vào nơi quy định.	
77	- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	- Hoạt động chơi + Trò chuyện về các cử chỉ, lời nói, lễ phép lịch sự với người thân trong gia đình + Thực hành nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép với ông bà, bố mẹ.	
78	- Trẻ biết chú ý nghe khi bố mẹ, ông bà nói			
80	- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).	- Quan tâm, giúp đỡ bạn.	- Hoạt động chơi: + Góc xây dựng: Xây nhà của bé, xây khu tập thể, xây siêu thị, xây nhà cao tầng. + Góc phân vai: Gia đình, nấu ăn, mẹ con, cô giáo, Bán hàng + Góc tạo hình: Vẽ ngôi nhà, vẽ quà tặng cô giáo, vẽ theo ý thích. + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

85	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động học: + Nghe hát: Bàn tay mẹ, cho con, cô giáo bản em”	
87	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		- Hoạt động học tạo hình: + Vẽ theo ý thích + Vẽ ngôi nhà của bé + Vẽ quà tặng cô giáo + Cắt dán đồ dùng trong gia đình.	
88	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động học: Âm nhạc: + Hát : “Cả nhà thương nhau”	
89	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, tiết tấu - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	- Hoạt động học: Âm nhạc: + Vận động theo giai điệu, nhịp điệu bài: Nhà của tôi, cô và mẹ + Trò chơi âm nhạc: Nghe dân ca đoán tên bài hát; Bao nhiêu bạn hát	
90	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.		- Hoạt động học tạo hình: Vẽ theo ý thích + Cắt dán đồ dùng trong gia đình	
95	- Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình	- Hoạt động học tạo hình: + Vẽ theo ý thích	

	nét, hình dáng.	dáng/ đường nét.	+ Vẽ ngôi nhà của bé + Vẽ quà tặng cô giáo + Cắt dán đồ dùng trong gia đình.	
98	- Trẻ có thể nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.		

Tổng mục tiêu: 37

NGƯỜI LẬP

BAN GIÁM HIỆU PHÊ DUYỆT

Lò Thị Hà

Triệu Thuý Chinh